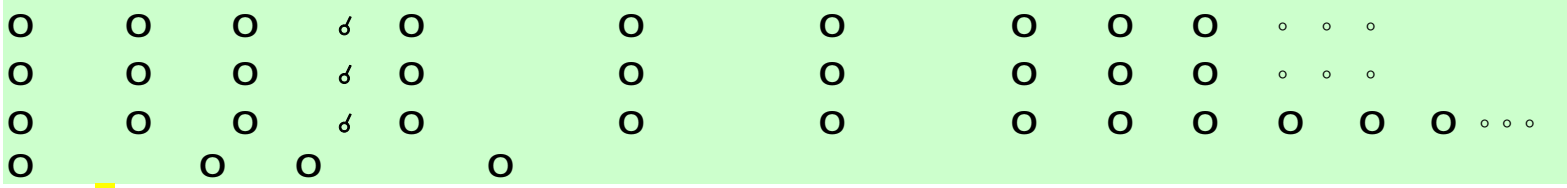



1. Thời Đầu (Nguyên văn: Nén Hương Thứ Nhất)

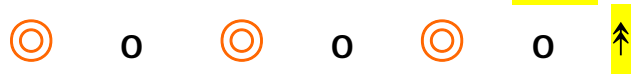
(Nhóm Pháp Khí đứng vào chỗ, đồng xá Phật, xá nhau rồi đứng mặt đối mặt)

1.1 Trống Tập Chúng: (Đại chúng mặt đối mặt)

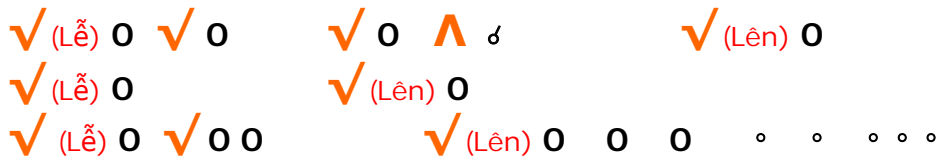


 (Hướng Phật)

✓(Xá) <Quán Phật> ✓(Lên)  (mặt đối mặt)

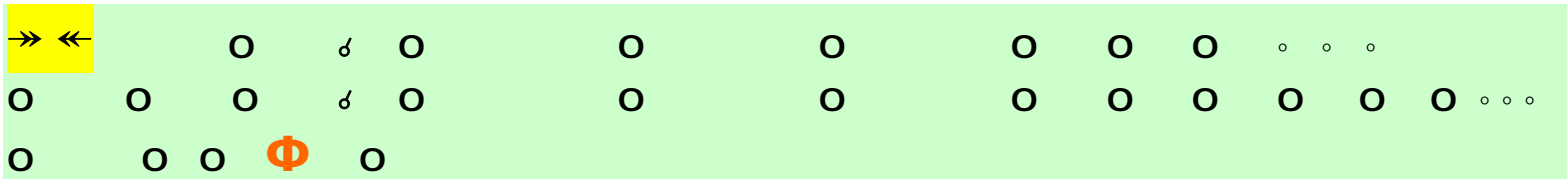


1.2 Tam Bái:




1.3 Quán Phật: (Nguyên văn là Ván Tán)

✓(Xá) O ✓(Lên) O <Quán Phật>














 (nhập chuông)

 (mõ)

<Tán Liên Trì ... (Tán Liên Trì xong, thỉnh trống:)>    

1.4 Đọc kinh A Mi Đà ...

1.5 Tán Phật ...

(đến câu cuối:)

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Mi Đà ☉ (Xá/Lên) Phật.



Nam mô A Mi Đà Phật ... (niệm 9 lần hay đến khi Đại Chúng niệm đều)

☉ Nam (xá) mô A Mi Đà☉ (lên) Phật

1.6 Kinh Hành Niệm Phật (mở máy niệm Phật để đi kinh hành)



(Đại chúng mặt đối mặt, không xá nhau nữa! Tay chắp lên bắt đầu đi đến khi thấy Tam Thánh thì quán Phật rồi tay bắt Ấn Tam Muội tiếp tục kinh hành. Đến hết giờ thì đi vòng cuối, đánh vòng chữ U trước Tam Thánh rồi tuần tự trở về hàng)

1.7 Tĩnh Tọa Niệm Phật



(Đại chúng tay vẫn bắt Ấn Tam Muội đợi tất cả vào hàng)



Nếu Niệm theo kiểu nguyên chất của PS Ngộ Thông:

↑ Đại chúng quay hướng Phật, tự xá rồi ngồi xuống

7.1 Niệm Phật khoảng 25 phút đến 1 tiếng.

7.2 Chấm dứt như sau:

A Mi Đà Phật. A Mi Đà Phật...(tắt máy) A... Mi... Đà... Phật. ☉

Hoặc

Nếu Niệm theo kiểu Ngũ Âm dùng Địa Chung của Tịnh Tông Học Hội:

↑ (Đại chúng quay hướng Phật, tự xá rồi ngồi mặt đối mặt: → ←)

7.1 Bắt đầu niệm 6 chữ cho đều, tắt máy, niệm thêm vài câu 6 chữ rồi chuyển sang 4 chữ, rồi nhanh dần, chấm dứt:

A Mi Đà Phật. A Mi Đà Phật... A... Mi... Đà... Phật. ☉

7.2 Chỉ tịnh (ngồi yên lặng không niệm ra tiếng) khoảng 5 phút.

7.3 Bắt đầu niệm 6 chữ cho đều, tắt máy, niệm thêm vài câu 6 chữ rồi chuyển sang 4 chữ, rồi nhanh dần, chấm dứt:

A Mi Đà Phật. A Mi Đà Phật... A... Mi... Đà... Phật. ☉

7.4 Ngồi tại chỗ tán bài “Nguyện vãng sanh”

☉ (Đại chúng ngồi thư giãn 1 đến 2 phút. Duy Na không Niệm ra tiếng nữa)

☉ (Đại chúng sắp lại Bồ đoàn cho ngay ngắn rồi đứng lên!)

1.8 Lễ Phật



✓ ✓ ✓ (lễ thứ nhất) ✓ (lên)

✓ (lễ nhì) ✓ (lên) (lễ 15 phút hay ít nhất 3 lễ)

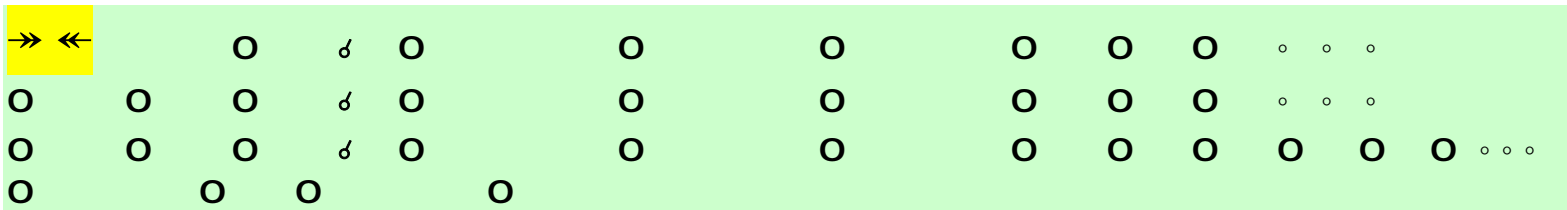
Theo nghi thức Tịnh Tông Học Hội, mỗi nén hương sau là 1 tiếng 30 phút gồm tán Phật, kinh hành, tĩnh tọa niệm Phật, lễ Phật. Nghi thức các thời sau như sau:

2. Các Thời Sau (Nguyên văn: Nén Hương Thứ Nhì)

- ☉ ✓ Lễ 0 ✓ Lên 0 <Bái Phật (9 Lễ hay tối thiểu một lễ. Dùng khánh hương dẫn)>
- ☉ ✓ (Lễ) 0 ✓ 0 0 ✓ (Lên) 0 0 0 0 0 0 0 0 <Bái Phật Lễ Cuối Cùng>

Quán Phật: (Nguyên văn là Ván Tán)

- ✓ (Xá) 0 ✓ (Lên) 0 <Quán Phật>



Φ (nhập chuông)

Ồ (mõ)

Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Mi Đà Phật!

<Bắt đầu kinh hành niệm Phật>

Làm theo phần 1.6, 1.7 nếu chưa là thời cuối thì làm tiếp 1.8

3. Hồi Hương

3.1 Nguyện Dĩ Thử ...

3.2 Tam Quy Y... (Đại chúng bắt Ấn Tam Muội, đến khi nghe "Quy" thì chấp tay lên. Lập lại như vậy cho Quy Y Phật, Pháp, Tăng)

3.3 Hồi hương cầu siêu (Duy Na đọc, thân nhân người quá vãng khi nghe tên thân nhân mình thì lễ một lễ tại chỗ)

3.4 Tam Bái:

- ✓ ✓ ✓ (lễ thứ nhất) ✓ (lên)
- ✓ (lễ nhì) ✓ (lên)
- ✓ ✓ (lễ ba) ✓ (lên)
- ✓ (xá) ✓ (lên)

→ ← (Đại chúng mặt đối mặt, đồng niệm:) ✓ A (xá) Mi Đà (lên) Phật (quán Phật)!

Ký hiệu: ☉ chuông, Φ nhập chuông, ○ ○ trống, 𠃍 nhấp trống, ✓ khánh, Λ nhấp khánh, Ồ mõ, tiếng chuông ngân

↑ hướng Phật → ← mặt đối mặt